

**LUẬT CHỐNG BÁN PHÁ GIÁ CỦA HOA KỲ:
NGÀNH THỦY SẢN VIỆT NAM CẦN BIẾT GÌ?**

THÁNG 11 NĂM 2003

LỜI GIỚI THIỆU

Mục đích của tập tài liệu này nhằm giới thiệu với các doanh nghiệp xuất khẩu tôm Việt Nam những khái niệm cơ bản và thủ tục điều tra liên quan đến luật chống phá giá của Hoa Kỳ. Nhóm biên soạn bao gồm các luật sư thành viên của White & Case và YKVN từng tham gia vào vụ kiện cá tra và basa. Nhóm biên soạn hy vọng rằng tập tài liệu này sẽ giúp quý công ty nhanh chóng nắm bắt các vấn đề pháp lý có tính chất kỹ thuật phát sinh trong một vụ kiện chống phá giá tại Mỹ, tạo điều kiện để quý công ty đề ra chiến lược cần thiết đối phó với tình hình phức tạp hơn và thách thức to lớn hơn của vụ kiện tôm sắp tới.

Cuối cùng nhóm biên soạn xin lưu ý với quý công ty rằng do tính chất tổng quát của các thông tin trong tập tài liệu này, tập tài liệu chỉ được dùng để tham khảo và không phải là ý kiến tư vấn chính thức của White & Case và YKVN.

Tháng 11/2003

Nhóm Biên Soạn

Walter J. Spak, Luật Sư Thành Viên, White & Case
(Washington D.C.)

Đặng Khải Minh, Luật Sư Thành Viên, White & Case
(Singapore)

Edmund Sim, Luật Sư Thành Viên, White & Case
(Singapore)

Diệp Hoài Nam, Luật Sư Thành Viên, YKVN
(Hà Nội)

Lê Công Định, Luật Sư Thành Viên, YKVN
(TP Hồ Chí Minh)

Trương Nhật Quang, Luật Sư Điều Hành, YKVN
(Việt Nam)

MỤC LỤC

PHẦN 1. TỔNG QUAN VỀ CHỐNG PHÁ GIÁ VÀ MỘT SỐ KHÁI NIỆM CƠ BẢN	1
I. Cơ Sở Và Bản Chất Pháp Lý Của Vụ Kiện Chống Phá Giá	1
II. Mục Đích Của Luật Chống Phá Giá	1
III. Các Giai Đoạn Chính Của Cuộc Điều Tra Chống Phá Giá	2
A. Nộp Đơn Khởi Kiện - Đơn Khởi Kiện Phải Có Tính Chất Đại Diện Cho "Ngành Công Nghiệp Nội Địa Hoa Kỳ"	2
B. Cơ Quan Giải Quyết: ITC Và DOC	2
C. Tiến Trình Điều Tra Chống Phá Giá	2
1. Bắt Đầu Điều Tra	3
2. Điều Tra Sơ Bộ Của ITC	3
3. Điều Tra Sơ Bộ Của DOC	3
4. Điều Tra Cuối Cùng Của DOC	4
5. Điều Tra Cuối Cùng Của ITC	5
6. Lệnh Áp Dụng Thuế Chống Phá Giá	5
7. Xem Xét Hành Chính Hàng Năm	5
IV. Thoả Thuận Đình Chỉ	5
PHẦN 2. ĐIỀU TRA CỦA ỦY BAN THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ HOA KỲ (ITC)	7
Chương 1. Quyết Định Sơ Bộ Và Quyết Định Cuối Cùng Của ITC	7
I. Quyết Định Sơ Bộ Của ITC Và Hậu Quả Pháp Lý	7
II. Quyết Định Cuối Cùng Của ITC Và Hậu Quả Pháp Lý	8
Chương 2. Phân Tích Của ITC Trong Các Quyết Định Sơ Bộ Và Cuối Cùng	9
I. Tồn Hại Nghiêm Trọng	9
II. Đe Dọa Gây Tồn Hại Nghiêm Trọng	9
III. Ngành Công Nghiệp Nội Địa Và Sản Phẩm Giống Hệt/Tương Tự	10
Chương 3. Bảng Câu Hỏi Của ITC	11
Nội Dung Chính Của Bảng Câu Hỏi	11
A. Bản Dịch Tiếng Việt	11
1. Hoạt Động Tại Quốc Gia Sở Tại (Việt Nam)	11
2. Hoạt Động Tại Mỹ	11
B. Bản Tiếng Anh	14
PHẦN 3. ĐIỀU TRA CỦA BỘ THƯƠNG MẠI HOA KỲ (DOC)	20
Chương 1. Quá Trình Điều Tra	20
I. Các Công Việc Do DOC Thực Hiện	20
II. Tóm Tắt Nội Dung Chính Của Bảng Câu Hỏi Của DOC (DOC Questionnaires)	21

Chương 2. Quy Chế Nền Kinh Tế Của Nước Xuất Khẩu Và Phương Pháp Tính Giá Trị Thông Thường Của DOC	23
I. Tiêu Chí Kỹ Thuật Xác Định ME Hoặc NME	23
II. Thuế Suất Riêng Biệt Và Thuế Suất Áp Dụng Chung Cho Toàn Quốc	24
III. Cơ Chế Đánh Giá Ngành Công Nghiệp Có Định Hướng Thị Trường	24
Chương 3. Cách Tính Biên Phá Giá Của DOC	26
I. Giá Xuất Khẩu	26
II. Giá Trị Thông Thường	27
III. Điều Chính	29
IV. Hậu Quả Pháp Lý Quyết Định Sơ Bộ Của DOC (DOC Preliminary Determination)	29
V. Hậu Quả Pháp Lý Quyết Định Cuối Cùng Của DOC (DOC Final Determination)	30
VI. Lệnh Áp Dụng Thuế Chống Bán Phá Giá Của DOC	30
Chương 4. Câu Hỏi Điều Tra Chống Bán Phá Giá Của DOC	32
Phần 1. Cơ Cấu Tổ Chức Và Quan Hệ Giữa Công Ty Và Các Đơn Vị Thành Viên	32
Phần 2. Các Hoạt Động Bán Hàng Tại Thị Trường Hoa Kỳ	32
Phần 3. Chi Phí Sản Xuất	39
Chương 5. Đề Cương Thẩm Tra Tại Chỗ Trong Vụ Điều Tra Chống Phá Giá	43
PHẦN 4. TRƯỜNG HỢP NHẬP KHẨU KHẨN CẤP VÀ ÁP DỤNG HỒI TỐ THUẾ CHỐNG PHÁ GIÁ	45
I. Quyết Định Có Trường Hợp Khẩn Cấp	45
II. Hệ Quả Của Việc Quyết Định Có Trường Hợp Nhập Khẩu Khẩn Cấp	46
1. Hệ Quả Của Việc DOC Xác Định Có Trường Hợp Nhập Khẩu Khẩn Cấp	46
2. Hệ Quả Của Việc ITC Xác Định Có Trường Hợp Nhập Khẩu Khẩn Cấp	47
PHẦN 5. THỎA THUẬN ĐÌNH CHỈ	48
I. Tổng Quát	48
II. Yêu Cầu Chung Của Mọi Thỏa Thuận Đình Chỉ	48
1. Về Cơ Bản Tất Cả Các Nhà Xuất Khẩu Phải Tham Gia Vào Thỏa Thuận	49
2. Thỏa Thuận Phải Vì Lợi Ích Công Cộng	49
3. DOC Phải Có Khả Năng Theo Dõi Thực Hiện Thỏa Thuận	49
III. Các Loại Thỏa Thuận Đình Chỉ Trong Những Vụ Kiện Chống Phá Giá	49

1.	Thoả Thuận Hạn Chế Số Lượng Nhập Khẩu (Theo Mục 19 U.S.C. Điều 1673c (1))	49
2.	Thoả Thuận Loại Bỏ Hoàn Toàn Hàng Hoá Bán Với Giá Thấp Hơn Giá Trị Hợp Lý (Hoặc Chấm Dứt Xuất Khẩu Sản Phẩm Bị Điều Tra) (Theo Mục 19 U.S.C. Điều 1673 c (b))	50
3.	Thoả Thuận Xoá Bỏ Các Ảnh Hưởng Gây Hại (Theo Mục 19 U.S.C. Điều 1673(c))	50
IV.	Vi Phạm	51
V.	Các Thuận Lợi Và Bất Lợi Của Thoả Thuận Đình Chi Đối Với Nhà Sản Xuất/Xuất Khẩu	51
1.	Thuận Lợi	51
2.	Bất Lợi	51
PHẦN 6. THỦ TỤC XEM XÉT HÀNH CHÍNH		53
I.	Cơ Hội Yêu Cầu Xem Xét Trong "Tháng Kỷ Niệm"	53
II.	Kết Quả Sơ Bộ Của DOC	54
III.	Kết Quả Cuối Cùng Của DOC	54
IV.	Không Có Yêu Cầu Thủ Tục Xem Xét	55
V.	Thủ Tục Xem Xét Hành Chính Sau Đó	55
VI.	Hủy Bỏ Thuế Chống Phá Giá	56
PHỤ LỤC 1. CÁC BIÊN PHÁ GIÁ CUỐI CÙNG CỦA DOC TỪ 1999-2002		57

PHẦN 1

TỔNG QUAN VỀ CHỐNG PHÁ GIÁ VÀ MỘT SỐ KHÁI NIỆM CƠ BẢN

I. Cơ Sở Và Bản Chất Pháp Lý Của Vụ Kiện Chống Phá Giá

Cơ sở pháp lý của điều tra chống phá giá (*anti-dumping investigation*) được quy định trong Luật Thuế Quan của Hoa Kỳ năm 1930 (Tariff Act of 1930), được pháp điển hóa tại Mục 19 U.S.C. §§1671-1677n, và sau đó được sửa đổi nhiều lần bởi các tu chính án khác nhau. Những hướng dẫn cụ thể để thực hiện việc điều tra chống phá giá được quy định trong Phần 351 của Tập Các Quy Định Liên Bang (Code of Federal Regulations), tại Mục 19 CFR §§351.101-702 và Mục 19 CFR §§207.1-120.

Vụ kiện chống phá giá theo luật pháp Hoa Kỳ là vụ kiện giữa các bên tư nhân, trong đó nguyên đơn là các nhà sản xuất Hoa Kỳ và bị đơn là các nhà sản xuất và xuất khẩu nước ngoài. Tuy các cơ quan của Chính Phủ Hoa Kỳ có thẩm quyền tiến hành điều tra theo yêu cầu của ngành công nghiệp nội địa Hoa Kỳ, nhưng Chính Phủ Hoa Kỳ không phải là một bên trong vụ kiện. Thông thường chính phủ quốc gia của nhà sản xuất và xuất khẩu nước ngoài cũng không trực tiếp tham gia vào vụ kiện, trừ một số trường hợp.

Chương 1, Điều 6.4 của Hiệp Định Thương Mại Song Phương Việt Nam – Hoa Kỳ quy định sự bảo lưu các vụ kiện chống phá giá đối với việc thi hành Hiệp Định Thương Mại Song Phương Việt Nam – Hoa Kỳ. Điều này có nghĩa là việc ngành công nghiệp nội địa Hoa Kỳ khởi kiện chống phá giá nhằm ngăn trở hàng hóa nhập khẩu từ các doanh nghiệp Việt Nam vào thị trường Mỹ và việc các cơ quan có thẩm quyền của Chính Phủ Hoa Kỳ giải quyết một vụ kiện như vậy không thể được xem là sự vi phạm Hiệp Định Thương Mại Song Phương Việt Nam – Hoa Kỳ của phía Hoa Kỳ.

II. Mục Đích Của Luật Chống Phá Giá

Luật chống phá giá của Hoa Kỳ cho phép chính quyền Hoa Kỳ thu thuế nhập khẩu đặc biệt, được gọi là “thuế chống phá giá” (*anti-dumping duties*) để bù lại phần tổn hại do việc nhập khẩu hàng hóa với giá thấp ở mức “không công bằng” (*unfair value*). Có hai điều kiện để áp dụng thuế chống phá giá:

- (1) Bộ Thương Mại Hoa Kỳ (US Department of Commerce, “DOC”) phải xác định hàng hóa nhập khẩu được bán ở mức “thấp hơn giá trị thông thường” (*less than normal value*); VÀ
- (2) Ủy Ban Thương Mại Quốc Tế Hoa Kỳ (US International Trade Commission, “ITC”) phải kết luận rằng hàng nhập khẩu “gây tổn hại nghiêm trọng” (*material injury*) hoặc “đe dọa gây tổn hại nghiêm trọng” (*threat of material injury*) cho “ngành công nghiệp nội địa Hoa Kỳ” (*US domestic industry*).

III. Các Giai Đoạn Chính Của Cuộc Điều Tra Chống Phá Giá

A. Nộp Đơn Khởi Kiện – Đơn Khởi Kiện Phải Có Tính Chất Đại Diện Cho “Ngành Công Nghiệp Nội Địa Hoa Kỳ”

Một vụ kiện chống phá giá bắt đầu bằng việc nộp đơn khởi kiện nhân danh “ngành công nghiệp nội địa Hoa Kỳ”. “Ngành công nghiệp nội địa Hoa Kỳ” được định nghĩa bao gồm (a) các nhà sản xuất hoặc kinh doanh một loại sản phẩm nội địa giống hệt với mặt hàng nhập khẩu bị điều tra, (b) hiệp hội các nhà sản xuất hoặc kinh doanh loại sản phẩm đó, và (c) công đoàn hoặc nhóm công nhân làm việc trong ngành công nghiệp nội địa đó.

Đơn khởi kiện phải được sự ủng hộ của các nhà sản xuất Hoa Kỳ có sản lượng vừa đồng thời chiếm tối thiểu 25% tổng sản lượng trong nước, vừa chiếm trên 50% tổng sản lượng của tất cả các doanh nghiệp Hoa Kỳ lên tiếng nhân danh “ngành công nghiệp nội địa Hoa Kỳ” (ủng hộ hoặc phản đối vụ kiện). Khi thụ lý vụ kiện, trước hết các cơ quan giải quyết vụ kiện sẽ xem nội dung đơn khởi kiện có bao gồm những thông tin cần thiết và được ngành công nghiệp nội địa Hoa Kỳ ủng hộ hay không.

B. Cơ Quan Giải Quyết: ITC Và DOC

Đơn khởi kiện chống phá giá phải được gửi đồng thời cho cả ITC và DOC. Hai cơ quan này sẽ đồng thời tiến hành điều tra cáo buộc của ngành công nghiệp nội địa Hoa Kỳ theo hai trình tự có mục đích và nội dung điều tra khác nhau. DOC có vai trò và hoạt động tương tự với Bộ Thương Mại Việt Nam, trong khi ITC là một ủy ban độc lập được ủy quyền để quyết định những vấn đề nhất định liên quan đến thương mại quốc tế. ITC là một tòa án hành chính, hoạt động tương tự như các tòa án khác, nhưng thuộc ngành hành pháp chứ không thuộc ngành tư pháp.

Do DOC và ITC là hai cơ quan hành pháp nên vụ kiện chống phá giá tại Hoa Kỳ mang bản chất của một vụ kiện hành chính thay vì thương mại hoặc dân sự như những vụ tranh chấp thương mại thông thường khác. Công việc mà ITC đảm trách trong một vụ kiện chống phá giá là phân tích sự tổn hại của ngành công nghiệp nội địa Hoa Kỳ do hàng nhập khẩu gây nên. DOC sẽ xác định có hay không việc hàng hóa nhập khẩu được bán ở mức “thấp hơn giá trị thông thường” và biên độ phá giá của từng nhà xuất khẩu nước ngoài là bao nhiêu. Trong 90% các vụ kiện chống phá giá, DOC đều đạt đến kết luận có bán phá giá. Và kết luận đó, trong phần lớn các vụ kiện, đều dẫn đến việc áp đặt biên độ phá giá (xem **Phụ Lục 1** về Các Biên Độ Phá Giá Cuối Cùng Của DOC Từ Năm 1999-2002).

C. Tiến Trình Điều Tra Chống Phá Giá

Điều tra chống phá giá là một thủ tục được tiến hành theo nhiều bước. Cả ITC và DOC đều tiến hành điều tra theo hai giai đoạn, điều tra sơ bộ và điều tra cuối cùng. Dưới đây là các bước chính trong cuộc điều tra chống phá giá:

- 1. Bắt Đầu Điều Tra:** ITC và DOC sẽ bắt đầu điều tra trong vòng 20 ngày sau khi nguyên đơn nộp đơn khởi kiện bằng việc xem xét đơn khởi kiện có hội đủ các điều kiện luật định hay không.

Để thực hiện các nội dung điều tra khác nhau của mình, cả ITC và DOC đều xác định một giai đoạn điều tra (*period of investigation*) riêng biệt nhằm thu thập và đánh giá các thông tin và dữ liệu của các nhà xuất khẩu bị điều tra trong giai đoạn điều tra đó. Giai đoạn điều tra của ITC là 3 năm trước thời điểm đơn kiện được nộp, và khi cần thiết ITC vẫn có thể yêu cầu các bên cung cấp thông tin dự đoán cho 2 năm tiếp theo kể từ thời điểm nộp đơn kiện. Trong khi đó, DOC chỉ quan tâm đến thông tin và dữ liệu của 4 quý tài khóa tròn trước và gần ngày nộp đơn khởi kiện nhất - áp dụng đối với những nước có nền kinh tế thị trường, hoặc 2 quý tài khóa tròn trước và gần ngày nộp đơn kiện nhất - áp dụng đối với những nước có nền kinh tế phi thị trường.

2. Điều Tra Sơ Bộ Của ITC

- (a) Điều Trần Tại ITC:** ITC sẽ yêu cầu các bên trong vụ kiện cung cấp thông tin và dữ liệu để phân tích các “dấu hiệu hợp lý” của sự “tổn hại nghiêm trọng” hoặc sự “đe dọa gây tổn hại nghiêm trọng” mà ngành công nghiệp nội địa Hoa Kỳ gánh chịu do hàng nhập khẩu bị điều tra gây ra. Các nhà xuất khẩu được yêu cầu trả lời một bảng câu hỏi (*questionnaire*) về tình hình sản xuất và xuất khẩu của mình. Sau đó, các bên sẽ tham gia một phiên điều trần (*hearing*) trước các ủy viên của ITC để trình bày luận điểm của mình.
- (b) Quyết Định Sơ Bộ Của ITC:** Sau phiên điều trần, ITC sẽ đưa ra Quyết Định Sơ Bộ kết luận về sự tổn hại của ngành công nghiệp nội địa Hoa Kỳ (thông thường trong vòng 45 ngày sau khi có đơn khởi kiện).

3. Điều Tra Sơ Bộ Của DOC

- (a) DOC Điều Tra Tình Trạng Bán Phá Giá - Bảng Câu Hỏi:** Sau khi ITC công bố Quyết Định Sơ Bộ kết luận rằng ngành công nghiệp nội địa Hoa Kỳ bị “tổn hại nghiêm trọng” hoặc bị “đe dọa gây tổn hại nghiêm trọng” (*affirmative*), DOC sẽ bắt đầu cuộc điều tra sơ bộ của mình bằng cách yêu cầu những nhà xuất khẩu tham gia vụ kiện trả lời một bảng câu hỏi (*questionnaire*).
- (b) Phân Chia Các Bị Đơn:** DOC phân chia các nhà xuất khẩu nước tham gia vụ kiện thành 2 nhóm chính: (i) nhóm các bị đơn bắt buộc (*mandatory respondents*), bao gồm những nhà xuất khẩu chiếm ít

nhất 60% lượng hàng bị điều tra nhập khẩu vào Mỹ, đây là nhóm bị DOC điều tra trực tiếp bất kể họ muốn hay không tham gia vào vụ kiện, và (ii) nhóm các bị đơn tự nguyện (*voluntary respondents*), bao gồm những nhà xuất khẩu tình nguyện tham gia vụ kiện để được hưởng thuế suất chống phá giá riêng biệt được tính bằng mức bình quân gia quyền của thuế suất chống bán phá giá của tất cả các bị đơn bắt buộc.¹

- (c) **DOC Quyết Định Quy Chế Nền Kinh Tế Thị Trường (*Market Economy*, “ME”) và Nền Kinh Tế Phi Thị Trường (*Non-market Economy*, “NME”):** Để xác định phương pháp tính biên độ phá giá (*calculation methodology*), DOC đưa ra quyết định về quy chế ME hoặc NME của quốc gia nơi nhà xuất khẩu bị điều tra.
- (d) **Quyết Định Sơ Bộ Của DOC:** Sau khi nhận và phân tích các câu trả lời, thông tin và dữ liệu từ phía các nhà xuất khẩu, DOC đưa ra Quyết Định Sơ Bộ (*DOC Preliminary Determination*) (thông thường trong vòng 140 ngày sau khi DOC bắt đầu điều tra hoặc tối đa 190 ngày trong trường hợp phức tạp). Trong Quyết Định Sơ Bộ, DOC tạm thời tính biên độ phá giá (*dumping margins*) của các nhà xuất khẩu và đưa ra nhận định về nhiều vấn đề khác nhau, như trường hợp nhập khẩu khẩn cấp và thuế suất riêng biệt. Sau thời điểm này, giai đoạn điều tra sơ bộ kết thúc và chuyển sang giai đoạn điều tra cuối cùng.

4. Điều Tra Cuối Cùng Của DOC

- (a) **Thăm Tra Tại Chỗ:** Do Quyết Định Sơ Bộ được đưa ra trên cơ sở giả định rằng các thông tin và dữ liệu do bên bị đơn cung cấp là xác thực, DOC cần tiến hành thăm tra để khẳng định tính xác thực này trước khi công bố Quyết Định Cuối Cùng về tình trạng phá giá. DOC gửi chuyên viên kỹ thuật đến cơ sở sản xuất và kinh doanh của các bị đơn bắt buộc ở nước sở tại nhằm thăm tra tại chỗ (*on-site verification*).
- (b) **Báo Cáo Thăm Tra:** Sau khi thăm tra tại chỗ, các chuyên viên kỹ thuật của DOC lập Báo Cáo Thăm Tra (*verification report*), trong đó nhận định những thông tin và dữ liệu mà các bị đơn bắt buộc đã báo cáo trong giai đoạn điều tra sơ bộ của DOC.

¹ Ngoài 2 nhóm chính này, các nhà xuất khẩu không tham gia vụ kiện sẽ bị áp dụng một mức thuế chung cho toàn quốc (*nation-wide rate*) có tính chất trừng phạt và thường rất cao so với thuế suất riêng biệt áp dụng cho 2 nhóm nhà xuất khẩu kia.

- (c) **Quyết Định Cuối Cùng Của DOC:** Trên cơ sở Báo Cáo Thăm Tra, DOC đưa ra Quyết Định Cuối Cùng (*DOC Final Determination*) (thông thường trong vòng 215 ngày sau khi DOC bắt đầu điều tra hoặc tối đa 275 ngày trong trường hợp phức tạp), trong đó xác định biên phá giá của các nhà xuất khẩu và kết luận về nhiều vấn đề khác nhau, như trường hợp nhập khẩu khẩn cấp và thuế suất riêng biệt.

5. Điều Tra Cuối Cùng Của ITC

- (a) **Điều Trần Tại ITC:** Trong thời gian DOC tiến hành điều tra cuối cùng, đặc biệt sau khi DOC đã tiến hành thăm tra tại chỗ, ITC bắt đầu giai đoạn điều tra cuối cùng của mình bằng việc yêu cầu các bên bị đơn trong vụ kiện cung cấp thông tin và dữ liệu để phân tích các “dấu hiệu hợp lý” của sự “tổn hại nghiêm trọng” hoặc sự “đe dọa gây tổn hại nghiêm trọng” mà ngành công nghiệp nội địa Hoa Kỳ gánh chịu do hàng nhập khẩu bị điều tra gây ra. ITC cũng tổ chức phiên điều trần để ghi nhận luận điểm của các bên trước khi đưa ra Quyết Định Cuối Cùng.
- (b) **Quyết Định Cuối Cùng Của ITC:** Sau phiên điều trần, ITC đưa ra Quyết Định Cuối Cùng kết luận về sự tổn hại của ngành công nghiệp nội địa Hoa Kỳ (thông thường trong vòng 260 ngày sau khi có đơn khởi kiện hoặc khoảng 45 ngày sau quyết định cuối cùng của DOC trong trường hợp phức tạp).

- 6. **Lệnh Áp Dụng Thuế Chống Phá Giá:** Nếu Quyết Định Cuối Cùng của ITC khẳng định dấu hiệu có tổn hại nghiêm trọng hoặc đe dọa gây tổn hại nghiêm trọng đối với ngành công nghiệp nội địa Hoa Kỳ, thì DOC sẽ ban hành lệnh áp dụng thuế chống phá giá (*anti-dumping order*) và giao cơ quan hải quan thực hiện việc thu thuế chống phá giá (thông thường khoảng 1-2 tuần sau Quyết Định Cuối Cùng của ITC). Lệnh áp dụng thuế chống bán phá giá sẽ chính thức được thực hiện sau khi được công bố trên Công Báo Liên Bang (*Federal Registry*).

- 7. **Xem Xét Hành Chính Hàng Năm:** Vào mỗi tháng “kỷ niệm” của lệnh áp dụng thuế chống phá giá (tức là hàng năm vào tháng trùng với tháng DOC ban hành lệnh áp dụng thuế chống phá giá), các bên có liên quan có quyền yêu cầu DOC xem xét lại biên phá giá theo thủ tục hành chính trong 5 năm liên tiếp.

IV. Thỏa Thuận Đình Chỉ

Một vụ kiện chống phá giá có thể kết thúc mà không cần đi đến lệnh áp dụng thuế chống phá giá trong trường hợp có thỏa thuận đình chỉ. Thỏa thuận đình chỉ (*suspension*

agreement) là thỏa thuận giữa DOC với chính phủ nước ngoài, trong trường hợp nước NME, hoặc với các nhà xuất khẩu/sản xuất nước ngoài, trong trường hợp nước ME. Khi DOC chấp thuận một thỏa thuận đình chỉ, cuộc điều tra liên quan sẽ bị đình chỉ. Nói cách khác, thỏa thuận đình chỉ ngăn chặn việc áp dụng thuế chống phá giá trong thời hạn của thỏa thuận. Trong thời hạn thỏa thuận, DOC sẽ theo dõi việc tuân thủ thỏa thuận đó. So với số lượng lệnh áp dụng thuế chống phá giá của Hoa Kỳ đã ban hành, số lượng thỏa thuận đình chỉ là tương đối hiếm. Thỏa thuận đình chỉ được đàm phán riêng cho từng vụ kiện cụ thể.

Trong các phần tiếp theo trong tài liệu này, chúng tôi sẽ trình bày tiến trình điều tra chống phá giá do ITC và DOC độc lập tiến hành. Chúng tôi cũng sẽ phân tích các vấn đề pháp lý có liên quan đến tiến trình điều tra đó dựa trên kinh nghiệm trực tiếp trong vụ kiện cá tra và basa phi lê đông lạnh vừa qua.